

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HS-PT  
Ngày 16 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Châu Văn Mỹ

*Các Thẩm phán:*

Ông Bùi Anh Tuấn

Bà Châu Minh Nguyệt

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lâm Trần Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Ông Trang Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 64/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Mai Bích N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

*Bị cáo:* **MAI BÍCH N**, sinh năm 1977 tại huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: ấp PT, xã PL, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Nh, sinh năm 1938 và bà Ngô Thị H, sinh năm 1949; bị cáo có chồng tên Phạm Minh H, sinh năm 1978 và 02 người con; tiền án, tiền sự: chưa có; bị cáo tại ngoại (có mặt).

**- Người bào chữa cho bị cáo Mai Bích N:** Ông Trần Văn Vững, Luật sư - Văn phòng luật sư Nguyễn Thị Hảo, Đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

**- Ngoài ra, còn có 52 bị hại không kháng cáo, không có liên quan đến kháng nên Tòa án không triệu tập.**

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian làm chủ hội, Mai Bích N lập ra nhiều dây hội, mỗi dây hội từ 200.000 đồng đến 2.000.000 đồng, N là người trực tiếp đi thu và giao tiền hội

cho các hội viên. Do đã sử dụng tiền của các hội viên đóng hội để chi xài cá nhân và dẫn đến mất cân đối. Từ đó, Mai Bích N nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của các hội viên khác thông qua các dây hội. Mai Bích N đã sử dụng các thủ đoạn gian dối như: lấy hội của hội viên bỏ hội để hốt hội, bán hội không cho người khác nhằm để chiếm đoạt tài sản của các hội viên. Trong các năm 2016 và 2017, thông qua 04 dây hội N đã liên tục thực hiện hành vi phạm tội với tổng số tiền chiếm đoạt là 331.630.000 đồng, cụ thể như sau:

**Dây hội thứ nhất:** Loại hội 500.000 đồng, 30 ngày mở một kỳ, mở ngày 05/9/2016 (ngày 05/8/2016 âm lịch), hội có 24 người tham gia gồm 30 phần, mở được 20 kỳ. Trong dây hội này Mai Bích N tự lấy 07 phần hội (ở các kỳ 04, 06, 09, 13, 18, 19 và thứ 20) của hội viên bỏ hội nhằm chiếm đoạt tài sản của hội viên với tổng số tiền 78.050.000 đồng. Ngoài ra, trong dây hội này Mai Bích N lấy 01 phần hội bán cho Lê Thị Kh với số tiền 10.050.000 đồng. Tổng số tiền mà Mai Bích N chiếm đoạt trong dây hội này: 88.100.000 đồng.

**Dây hội thứ hai:** Loại hội 200.000 đồng, 15 ngày mở một kỳ, mở ngày 30/10/2016 (ngày 30/9/2016 âm lịch) hội có 25 người tham gia gồm 53 phần, mở được 36 kỳ. Trong dây hội này, Mai Bích N lấy 12 phần hội (ở các kỳ thứ 01, 02, 03, 05, 11, 15, 17, 18, 28, 29, 31 và 32) của hội viên bỏ hội nhằm chiếm đoạt tài sản của hội viên với tổng số tiền 77.890.000 đồng. Đồng thời, trong dây hội này Như lấy 01 phần hội bán cho Nguyễn Thị Bích Th với số tiền 8.000.000 đồng. Tổng số tiền mà Mai Bích N chiếm đoạt trong dây hội này: 85.890.000 đồng.

**Dây hội thứ ba:** Loại hội 300.000 đồng, 15 ngày mở một kỳ, mở ngày 25/4/2017 (ngày 15/3/2017 âm lịch) có 18 người tham gia gồm 36 phần, mở được 25 kỳ. Trong dây hội này Mai Bích N lấy 06 phần hội của hội viên tự bỏ hội hốt và hốt 02 phần hội không có người tham gia chơi (ở kỳ thứ 02, 03, 15, 16, 17, 22) nhằm chiếm đoạt tài sản của những người chơi hội với tổng số tiền: 57.480.000 đồng.

**Dây hội thứ tư:** Loại hội 2.000.000 đồng, 30 ngày mở một kỳ, mở ngày 05/9/2017 (ngày 15/7/2017 âm lịch) có 14 người tham gia gồm 19 phần, mở được 08 kỳ. Trong dây hội này Mai Bích N lấy 02 phần hội tự bỏ hội hốt hội và hốt 01 phần hội không có người chơi tên Út Nhiên (ở kỳ thứ 01, 02 và 08) nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại với tổng số tiền 77.780.000 đồng. Đồng thời, trong dây hội này N bán 02 chung hội cho Võ Văn H với số tiền 22.380.000 đồng. Tổng số tiền mà Mai Bích N chiếm đoạt trong dây hội này là 100.161.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 20/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên:

1/ Tuyên bố bị cáo Mai Bích N, phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”

2/ Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Bích N, mức án 08 (tám) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm có giá ngạch, lãi suất trong giai đoạn thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/5/2020, bị cáo Mai Bích N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: thống nhất với quan điểm của kiểm sát viên về tội danh và điều khoản áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm tranh luận: Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ. Về nội dung: Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện nội dung vụ án và tuyên phạt bị cáo với mức án 08 (tám) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 20/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án và nội dung kháng cáo:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mai Bích N thừa nhận đã sử dụng tiền của các hội viên đóng hội để chi xài cá nhân và lấp hội dẫn đến mất cân đối. Từ đó, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của các hội viên bằng cách lợi dụng các dây hội thực hiện hành vi gian dối, kê khống, nhằm tạo lòng tin của các hội viên để chiếm đoạt tài sản với tổng số tiền 331.630.000 đồng là có diễn ra trên thực tế. Cho nên bản án sơ thẩm số 13 ngày 20/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu đã xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Về nội dung kháng cáo:

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tài sản của mọi công dân đều được pháp luật bảo vệ, những ai có hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác đều bị nghiêm trị. Đáng lẽ ra, khi bị cáo lấp hội cho nhiều hội viên không còn khả năng chi trả cho những hội viên còn lại thì bị cáo phải thông báo ngay cho các hội viên và dừng việc mở các dây hội mới. Tuy nhiên, chỉ vì lợi nhuận từ việc mở các dây hội mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã khắc phục

một phần số tiền đã chiếm đoạt cho bị hại (7.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp cha ruột bị cáo là ông Mai Văn Nh được tặng thưởng huân chương kháng chiến là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cấp phúc thẩm điều chỉnh bổ sung cho bị cáo được hưởng tình tiết này theo quy định của pháp luật.

Nhận thấy, các lần bị cáo chiếm đoạt tiền của các bị hại đều đủ định lượng chịu trách nhiệm hình sự nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại khoản g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là chưa phù hợp nên cấp phúc thẩm điều chỉnh, áp dụng cho đúng với quy định của pháp luật.

Xét thấy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà mức án 08 (tám) năm tù cấp sơ thẩm đã quyết định xử lý là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Từ những nhận định nêu trên, không có căn cứ chấp nhận đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo, cần chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo như bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 20/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch do không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 20/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

1/ Tuyên bố bị cáo Mai Bích N, phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”

2/ Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Bích N 08 (tám) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

3/ Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch do không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND H. Phước Long (02 bản);
- VKSND H. Phước Long (01 bản)
- CQĐT H. Phước Long (01 bản);
- Chi cục THA dân sự H. Phước Long (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Người bào chữa (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Châu Văn Mỹ**